

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2022/HSST
Ngày 17 - 11 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lý A Tu, bà Bùi Thị Đào

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Ngô Xuân Vĩnh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2022/TLST - HS ngày 31 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử vụ án số: 16/2022/HSST - QĐ ngày 4/11/2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 14/2022/HSST – QĐ ngày 14/11/2022 đối với bị cáo:

Giàng A S, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1963 tại huyện VH, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản LL, xã LL, huyện VH, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Giàng A K và bà Tráng Thị S (đều đã chết); có vợ Tráng Thị L và 03 con; con lớn sinh năm 1988 (đã chết), con nhỏ sinh năm 1993; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/7/2022 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 9 giờ 50 phút ngày 18/7/2022, tổ công tác Công an xã LL, công an

huyện VH làm nhiệm vụ tại Bản LL, xã LL, huyện VH phát hiện Giàng A S, sinh năm 1963, trú tại Bản LL, xã LL có hành vi cất giữ 01 túi nilon màu hồng bên trong có 10 viên nén màu hồng (nghĩ là Methamphetamine). S tự giác giao nộp và khai nhận là hồng phiến cất giữ để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Giàng A S và thu giữ vật chứng như đã nêu ở trên.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện VH thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Giàng A S tại Bản LL, xã LL, huyện VH, tỉnh Sơn La.

Kết quả khám xét tại lán nương của Giàng A S, phát hiện và thu giữ: 01 khẩu súng dài 1m có số hiệu 1810046 có báng và ốp lót tay bằng gỗ dài 71cm, có 01 viên đạn đã lên nòng hiệu 711 – 82 (ký hiệu A1); 01 khẩu súng dài 98cm, phần báng và ốp lót tay bằng gỗ dài 67cm, nòng súng bằng kim loại dài 58cm (ký hiệu A2); 01 khẩu súng dài 1,01m, báng và ốp lót bằng gỗ dài 64cm, nòng súng bằng kim loại dài 68cm (ký hiệu A3); 41 viên đạn hiệu 711 – 82, 18 viên số 71180; 01 viên số 3172; 01 viên số 22RPR55; 10 vỏ đạn (các viên đạn đều có đặc điểm chung: 01 đầu bịt bằng giấy, bên trong có các viên kim loại hình tròn).

Kết quả khám xét nhà ở của Giàng A S, thu giữ 08 viên đạn bằng kim loại, mỗi viên đầu có ký hiệu 711 – 82.

Hồi 14 giờ 30 phút ngày 18/7/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện VH đã thành lập Hội đồng mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng, trích mẫu trung cầu giám định: 10 viên nén màu hồng thu giữ có khối lượng 1,03 gam; lấy toàn bộ làm mẫu trung cầu giám định chất ma túy, ký hiệu S.

Kết luận giám định số 1256/KL – KTHS ngày 20/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La kết luận:

“Mẫu gửi giám định ký hiệu S là ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 1,03 gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ 1,03 gam; loại Methamphetamine.”

Kết luận giám định số 1284/KL – KTHS ngày 26/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La kết luận:

“01 khẩu súng gửi giám định có số 1810046 – Ký hiệu A1 là súng CKC,

thuộc vũ khí quân dụng, súng vẫn còn sử dụng để bắn được.

02 khẩu súng gửi giám định ký hiệu A2, A3 là súng tự chế, thuộc súng săn, súng vẫn còn sử dụng để bắn được.

80 viên đạn gửi giám định, trong đó có:

69 viên đạn cỡ 7,62 x 39mm là đạn quân dụng, đạn thường được sử dụng cho súng AK47; CKC; K63; RPD...đạn vẫn còn sử dụng để bắn được.

01 viên đạn cỡ 7,62 x 45mm là đạn quân dụng thường được sử dụng cho súng K44, Mass, đại liên...,đạn vẫn còn sử dụng để bắn được.

10 viên đạn tự chế là đạn được sử dụng cho súng săn vẫn còn sử dụng để bắn được.”

Quá trình điều tra, bị cáo Giàng A S khai nhận:

Khoảng tháng 7/2013, Giàng A S đang ở lán nương của gia đình tại Bản LL, xã LL, huyện VH thì có em vợ là Tráng A Ký, sinh năm 1972, trú tại bản Hua Tật, xã Vân Hồ, huyện VH đến chơi. Qua nói chuyện, Ký nói có 01 khẩu súng quân dụng CKC cùng 70 viên đạn quân dụng, do Ký không có nhu cầu sử dụng nên cho S. S đồng ý nhận và cất giấu số vũ khí trên tại khu vực buồng ngủ tại lán nương. Năm 2020 (S không nhớ thời gian, ngày, tháng cụ thể), S đi chơi tại khu vực xã Hang Kia, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình. Tại đây S gặp và hỏi mua được của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết 02 khẩu súng cùng 10 viên đạn (đều thuộc loại vũ khí tự chế) với giá 4.000.000đ. Sau khi mua được số súng, đạn trên S mang về lán nương của gia đình cất giấu nhằm mục đích phục vụ săn bắn. Số súng, đạn trên Giàng A S đang cất giấu và chưa sử dụng.

Khoảng tháng 6/2022, do bản thân nghiện ma túy, Giàng A S đến khu vực bản Lũng Xá, xã LL, huyện VH tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, S gặp và mua được của một người phụ nữ không quen biết 01 túi nilon màu hồng bên trong chứa hồng phiến với giá 1.700.000đ. Sau khi mua được ma túy S không mở ra kiểm đếm mà mang về lán nương cất giấu và sử dụng dần. Đến ngày 18/7/2022, Giàng A S bị tổ công tác Công an xã LL phát hiện, bắt quả tang, thu giữ ma túy cùng số vũ khí như đã nêu trên.

Về nguồn gốc 01 khẩu súng CKC (thuộc vũ khí quân dụng) và 70 viên đạn

quân dụng, Giàng A S khai nhận là của Tráng A K, sinh năm 1977, trú tại bản Hua Tạt, xã Vân Hồ, huyện VH, tỉnh Sơn La. Năm 2013, Tráng A K đã cho S sủng và số đạn trên nhằm mục đích để sử dụng săn bắn. Quá trình điều tra xác định, ngày 16/01/2014, Tráng A K bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt Tù hình về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Ngày 24/7/2019, Tráng A K đã bị thi hành án do vậy Cơ quan cảnh sát điều tra không thu thập được lời khai đối chứng của Tráng A K. Ngoài lời khai của bị cáo không còn căn cứ nào khác chứng minh, do vậy Giàng A S phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về số vũ khí đã thu giữ trong vụ án.

Về nguồn gốc 1,03 gam Methamphetamine: Giàng A S khai nhận mua được của một người phụ nữ không quen biết tại bản Lũng Xá, xã LL, huyện VH, tỉnh Sơn La. Ngoài lời khai của bị cáo không có chứng cứ nào khác để xác minh nên Cơ quan cảnh sát điều tra không có căn cứ mở rộng điều tra.

Tại cáo trạng số: 124/CT-VKS-P1 ngày 31/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La truy tố Giàng A S về các tội Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng theo khoản 1 Điều 304 và tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà: Bị cáo Giàng A S khai nhận hành vi phạm tội như đã khai tại cơ quan điều tra.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Giàng A S phạm các tội: Tội Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng và tội Tàng trữ trái phép chất ma túy;

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Giàng A S từ 12 đến 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng; từ 18 đến 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội danh bị cáo phải chấp hành là từ 30 đến 42 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định

cùng que test ma túy, giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Sơn La tiếp nhận, xử lý súng và đạn quân dụng.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Giàng A S.

Bị cáo Giàng A S nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La, không có ý kiến tranh luận và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội:

[2.1] Ngày 18/7/2022, tại Bản LL, xã LL, huyện VH, tỉnh Sơn La, Giàng A S đã có hành vi tàng trữ 01 khẩu súng CKC và 70 viên đạn (thuộc loại vũ khí quân dụng); 1,03 gam Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng thì bị Công an huyện VH phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Hành vi phạm tội của bị cáo Giàng A S được chứng minh bằng các căn cứ sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 9 giờ 50 phút, ngày 18/7/2012, tại Bản LL, xã LL, huyện VH, tỉnh Sơn La cùng vật chứng thu giữ là 01 túi nilon màu hồng bên trong có 10 viên nén màu hồng.

- Biên bản khám xét lập hồi 14 giờ 20 phút và hồi 12 giờ 25 phút ngày 18/7/2022, tại nhà ở và lán nương của Giàng A S thuộc Bản LL, xã LL, huyện VH, tỉnh Sơn La cùng vật chứng thu giữ

- Kết luận giám định số 1284/KL – KTHS ngày 26/7/2022 của Phòng kỹ

thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La kết luận:

“01 khẩu súng gửi giám định có số 1810046 – Ký hiệu A1 là súng CKC, thuộc vũ khí quân dụng, súng vẫn còn sử dụng để bắn được.

69 viên đạn cỡ 7,62 x 39mm là đạn quân dụng, đạn thường được sử dụng cho súng AK47; CKC; K63; RPD...đạn vẫn còn sử dụng để bắn được.

01 viên đạn cỡ 7,62 x 45mm là đạn quân dụng thường được sử dụng cho súng K44, Mass, đại liên...,đạn vẫn còn sử dụng để bắn được.”

- Lời khai nhận tội của các bị cáo Giàng A S tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án thể hiện việc Giàng A S là đối tượng nghiện ma túy, S đã mua ma túy về để sử dụng, đối với khẩu súng quân dụng và 70 viên đạn là do Tráng A Ký cho, mang về cất giấu mục đích để sẵn bắn.

Từ các căn cứ như đã nêu trên có đủ cơ sở kết luận bị cáo Giàng A S phạm hai tội: Tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo Điều 249 và tội Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng theo Điều 304 Bộ luật hình sự.

[2.2] Đối với hành vi tàng trữ trái phép 02 khẩu súng và 10 viên đạn của Giàng A S: Quá trình điều tra Giàng A S khai nhận mua của người đàn ông dân tộc Mông không quen biết với mục đích để sẵn bắn thú rừng. Tại kết luận giám định số 1284/KL – KTHS ngày 26/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Sơn La kết luận: *“02 khẩu súng gửi giám định ký hiệu A2, A3 là súng tự chế, thuộc súng săn, súng vẫn còn sử dụng để bắn được.*

10 viên đạn tự chế là đạn được sử dụng cho súng săn và vẫn còn sử dụng để bắn được”

Như vậy, 02 khẩu súng và 10 viên đạn S tàng trữ không phải là vũ khí quân dụng nên không có căn cứ xem xét trách nhiệm hình sự đối với Giàng A S về hành vi tàng trữ trái phép 02 khẩu súng và 10 viên đạn.

[3] Về khung hình phạt áp dụng:

Đối với tội Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng: Bị cáo Giàng A S đã có hành vi tàng trữ 01 khẩu súng loại CKC và 70 viên đạn quân dụng, mục đích để

sản bản, vi phạm khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự: “*Người nào chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt vật khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 07 năm*”, thuộc trường hợp nghiêm trọng.

Đối với tội Tàng trữ trái phép chất ma túy: Bị cáo Giàng A S đã có hành vi tàng trữ 1,03 gam Methamphetamine với mục đích để sử dụng, đã vi phạm tình tiết định khung hình phạt: “*Heroin, Cocain, Methamphetamine, MDMA hoặc XRL-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, có khung hình phạt tù từ 01 đến 05 năm, thuộc trường hợp nghiêm trọng.

[4] Đánh giá về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo Giàng A S thuộc trường hợp nghiêm trọng, bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy – loại chất bị nhà nước nghiêm cấm lưu hành, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy. Bị cáo còn có hành vi tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý vũ khí của Nhà nước. Do đó, cần có mức án nghiêm khắc đối với bị cáo mới đảm bảo được tính răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo thuộc dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, trình độ văn hóa, hiểu biết về pháp luật còn hạn chế, thuộc hộ nghèo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249, khoản 5 Điều 304 Bộ luật Hình sự. Song xét thấy hoàn cảnh bị cáo khó khăn, không có khả năng thi hành, hành vi tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng nhằm mục đích sử

dụng, không có mục đích thu lợi nhuận nên không áp dụng hình phạt bổ sung – phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng:

Đối với 0,45 gam Methamphetamine còn lại sau khi lấy mẫu giám định, đây là vật nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy cùng các vỏ gói nilon, test thử ma túy không còn giá trị sử dụng.

Đối với 01 khẩu súng CKS và 70 viên đạn: Xét đây là súng, đạn quân dụng nên cần giao cho cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận, xử lý.

Đối với 01 khẩu súng dài 1,01m và 01 khẩu súng dài 98cm, 10 viên đạn: Xét đây là súng, đạn tự chế đã được xử lý tại Quyết định tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính số 1109/QĐ – TT ngày 01/11/2022 của UBND huyện VH nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, thuộc hộ nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 304; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Giàng A S phạm các tội: Tội tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng và tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Giàng A S 12 (mười hai) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng; 24 (hai mươi tư) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo Giàng A S phải chịu hình phạt chung là 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 18/7/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong mẫu gửi giám định đã bóc mở + 01 túi nilon đựng chất bột màu hồng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu S không sử dụng đến trong quá trình giám định, có khối lượng 0,45 gam được đựng trong 01 chiếc phong bì còn nguyên niêm phong.

+ Vỏ gói niêm phong ban đầu đã bóc mở + vỏ gói ban đầu được đựng trong 01 chiếc phong bì còn nguyên niêm phong.

+ Test thử ma túy của Giàng A S được đựng trong 01 chiếc phong bì còn nguyên niêm phong.

- Giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Sơn La tiếp nhận, xử lý theo thẩm quyền gồm: 70 (bảy mươi) viên đạn trong đó có 50 (năm mươi) viên đạn bằng kim loại mỗi viên có ký hiệu 711 – 82; 18 (mười tám) viên đạn bằng kim loại, mỗi viên có ký hiệu 711 – 80; 01 (một) viên đạn bằng kim loại ký hiệu 31 – 72; 01 (một) viên đạn bằng kim loại ký hiệu 22RPR 55 được đựng trong 01 hộp vật chứng còn nguyên niêm phong.

+ 01 khẩu súng dài 1m; có báng và ốp lót tay bằng gỗ dài 71cm, thoi đẩy và bộ khóa nòng bằng kim loại dài 25cm, nòng súng bằng kim loại dài 50cm, hộp tiếp đạn bằng kim loại gắn liền với thân súng có số 1810046 được đựng trong 01 gói vật chứng còn nguyên niêm phong.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 01/11/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La và Cục thi hành án dân sự tỉnh Sơn La.)

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Giàng A S.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 17/11/2022).

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Phòng PC04 -Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Cục THADS tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Phòng KTNV- THA;
- Lưu HS-AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Minh Hải

